

TYKERB®

<https://healthyungthu.com/shop/>

Viên nén bao phim 250 mg

Lapatinib Ditosilate

Thông tin Y học Tiêu dùng New Zealand

Trong tờ rơi này có gì?

Vui lòng đọc kỹ tờ rơi này trước khi dùng TYKERB.

Tờ rơi này trả lời một số thông tin chung câu hỏi về TYKERB (lapatinib).

Nó không chứa tất cả các thông tin có sẵn. Nó không

thay thế việc nói chuyện với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

Thông tin trong tờ rơi này được

cập nhật lần cuối vào ngày được liệt kê trên trang cuối cùng. Thông tin gần đây hơn về thuốc có thể có sẵn.

Bạn nên đảm bảo rằng bạn nói chuyện với dược sĩ hoặc bác sĩ của mình để có được thông tin cập nhật nhất về thuốc.

Bạn cũng có thể tải xuống tờ rơi cập nhật nhất từ

www.medsafe.govt.nz.

Các bản cập nhật có thể chứa thông tin quan trọng về thuốc và

công dụng của nó mà bạn nên biết.

Tất cả các loại thuốc đều có rủi ro và những lợi ích. Bác sĩ của bạn đã cân nhắc lợi ích mong đợi của việc bạn dùng TYKERB với những rủi ro mà loại thuốc này có thể gây ra cho bạn.

Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào về việc dùng thuốc này, hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

Giữ cái tờ giấy với mấy thứ thuốc nhé.

Bạn có thể cần phải đọc nó một lần nữa.

TYKERB dùng để làm gì?

TYKERB chứa hoạt động

thành phần lapatinib, thuộc nhóm thuốc gọi là chất ức chế protein kinase.

TYKERB được sử dụng để điều trị một số loại ung thư vú. Ung thư vú là do các tế bào phân chia bất thường ở vú. Những tế bào này có thể đến các mô khác của cơ thể ở giai đoạn sau trong một quá trình gọi là di căn. TYKERB có thể làm chậm hoặc ngăn chặn các tế bào ung thư phát triển hoặc có thể tiêu diệt chúng.

TYKERB được kê toa để điều trị cho bệnh nhân ung thư vú tiến triển hoặc di căn có

các khối u tạo ra một lượng lớn protein gọi là thụ thể yếu tố tăng trưởng biểu bì-2 ở người (HER2, còn được gọi là ErbB2).

Trong khi dùng TYKERB để điều trị tình trạng này, bạn cũng sẽ dùng một loại thuốc khác:

- Viên nén Capecitabine (Xeloda®) hoặc
- Paclitaxel (Paclitaxel Ebewe®, Abraxane®, hoặc Anzatax®) được tiêm truyền trong bệnh viện hoặc phòng khám.

Đối với các khối u là hormone-nhạy cảm, có thể dùng TYKERB cùng với viên thuốc ức chế aromatase.

Thông tin về những thứ khác

thuốc được mô tả trong Thông tin thuốc tiêu dùng riêng biệt.

Hãy đọc thông tin để

các loại thuốc khác mà bạn đã dùng được kê đơn với TYKERB.

Bác sĩ của bạn có thể đã kê đơn TYKERB vì lý do khác.

Thuốc này chỉ có sẵn khi có đơn thuốc của bác sĩ.

TYKERB không gây nghiện.

Trước khi bạn lấy TYKERB

Khi bạn không được dùng nó

Đừng dùng TYKERB nếu bạn bị dị ứng với

- lapatinib (hoạt chất), hoặc
- bất kỳ thành phần nào được liệt kê ở cuối tờ rơi này.

Một số triệu chứng của phản ứng dị ứng có thể bao gồm:

- hụt hơi
- thở khò khè hoặc khó thở
- sưng mặt, môi, lưỡi hoặc các bộ phận khác trên cơ thể
- phát ban, ngứa hoặc phát ban trên da

Không dùng thuốc này sau khi

hạn sử dụng in trên bao bì hoặc bao bì bị rách, có dấu hiệu giả mạo.

Nếu nó đã hết hạn hoặc bị hư hỏng, hãy trả lại cho dược sĩ của bạn để xử lý.

Nếu bạn không chắc chắn liệu mình có nên bắt đầu dùng thuốc này hay không, hãy nói chuyện với bác sĩ.

Trước khi bạn bắt đầu dùng nó

Hãy cho bác sĩ của bạn nếu bạn bị dị ứng với bất kỳ loại thuốc, thực phẩm, chất bảo quản hoặc thuốc nhuộm nào khác. Trước khi bạn dùng TYKERB, bác sĩ cần biết liệu bạn có hoặc đã từng mắc bất kỳ tình trạng bệnh lý nào sau đây hay không:

- rối loạn tim, chẳng hạn như nhịp tim không đều, suy tim
- rối loạn hoặc vấn đề về phổi thở, kể cả đau khi thở
- rối loạn gan.

Kiểm tra với bác sĩ nếu bạn nghĩ bất kỳ điều nào trong số này có thể áp dụng cho bạn.

Bạn có thể cần xét nghiệm thêm để kiểm tra xem tim và gan của bạn có hoạt động tốt không. Bác sĩ có thể quyết định điều chỉnh liều hoặc ngừng điều trị dựa trên kết quả của các xét nghiệm này.

Dùng chung các loại thuốc khác TYKERB

Hãy cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn biết nếu bạn đang dùng hoặc gần đây đã dùng bất kỳ loại thuốc nào khác bao gồm bất kỳ loại thuốc nào bạn mua không cần đơn từ hiệu thuốc, siêu thị hoặc cửa hàng thực phẩm sức khỏe.

Một số loại thuốc và TYKERB có thể ảnh hưởng lẫn nhau. Những cái này bao gồm:

- Một số loại thuốc dùng để điều trị nhiễm trùng như:
 - ketoconazol
 - itraconazol
 - posaconazol
 - Voriconazol
 - Erythromycin
 - rifabutin
 - rifampicin
 - telithromycin
- Một số loại thuốc dùng để điều trị HIV như:
 - ritonavir
 - saquinavir.

- Cisapride - thuốc dùng điều trị một số bệnh về đường tiêu hóa
- Esomeprazole hoặc các loại thuốc khác dùng để giảm độ axit dạ dày, loét dạ dày hoặc khó tiêu
- Thuốc an thần trước khi phẫu thuật (gây mê), chẳng hạn như midazolam
- Một số loại thuốc dùng để điều trị các vấn đề về tim như quinidin, digoxin.
- Verapamil dùng để điều trị huyết áp cao hoặc đau thắt ngực
- Rosuvastatin - một loại thuốc giảm cholesterol
- Repaglinide - thuốc trị tiểu đường
- Phenytoin và carbamazepine - thuốc dùng điều trị động kinh (động kinh)
- Pimozide - một loại thuốc dùng để điều trị các vấn đề sức khỏe tâm thần
- Một số loại thuốc chống trầm cảm chẳng hạn như nefazodone và thảo dược chiết xuất St John's Wort (cường điệu độc lổ)
- Cyclosporine (dùng để ngăn ngừa đào thải cơ quan cấy ghép)
- Một số chất chống ung thư như:
 - topotecan
 - paclitaxel
 - irinotecan
 - docetaxel.

Hãy cho bác sĩ của bạn nếu bạn đang dùng bất kỳ loại thuốc nào trong số này.

Thai kỳ

Nếu bạn đang mang thai, nghĩ rằng mình có thể đang mang thai hoặc dự định sinh con, hãy hỏi bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe để được tư vấn trước khi dùng TYKERB.

Nếu bạn có thai hoặc nghĩ rằng mình đang mang thai, hãy báo ngay cho bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn.

TYKERB có thể gây hại cho thai nhi của bạn.

Bạn nên tránh mang thai khi đang dùng TYKERB.

Sử dụng phương pháp sinh đáng tin cậy kiểm soát (ngừa thai) trong quá trình điều trị và trong ít nhất 5 ngày sau khi ngừng TYKERB.

Hỏi bác sĩ về các biện pháp tránh thai hiệu quả

Bác sĩ có thể khuyên bạn không nên dùng TYKERB khi đang mang thai.

Cho con bú

Không cho con bú trong khi dùng TYKERB và trong 5 ngày sau liều cuối cùng vì nó có thể gây hại cho con bạn.

Nếu bạn đang cho con bú hoặc dự định cho con bú, bạn phải báo cho bác sĩ biết.

Bác sĩ sẽ thảo luận với bạn về những rủi ro khi dùng TYKERB trong thời gian cho con bú.

Dùng TYKERB cùng với thức ăn và uống

TYKERB bị ảnh hưởng bởi lượng thức ăn ăn vào và phải uống khi bụng đói, ít nhất 1 giờ trước hoặc 1 giờ sau khi ăn.

Bạn không nên uống nước bưởi hoặc ăn bưởi trong quá trình điều trị bằng TYKERB. Nó có thể làm cho thuốc này kém hiệu quả hơn và có thể làm tăng nguy cơ tác dụng phụ.

Lái xe và sử dụng máy móc

TYKERB có thể gây mệt mỏi và khiến bạn không thích hợp để lái xe. Không lái xe hoặc vận hành máy móc trừ khi bạn cảm thấy khỏe và cho đến khi bạn biết TYKERB ảnh hưởng đến mình như thế nào.

Làm thế nào để dùng TYKERB?

Thực hiện theo tất cả các hướng dẫn của bác sĩ, dược sĩ hoặc y tá của bạn một cách cẩn thận.

Chúng có thể khác với thông tin có trong tờ rơi này.

Nếu bạn không hiểu hướng dẫn trên hộp hoặc chai, hãy hỏi bác sĩ, dược sĩ hoặc y tá để được giúp đỡ.

Bác sĩ sẽ cho bạn biết chính xác bạn nên dùng bao nhiêu viên TYKERB.

Tùy thuộc vào phản ứng của bạn với TYKERB hoặc nếu bạn có vấn đề về tim, phổi hoặc gan hoặc bị tiêu chảy hoặc phản ứng da nghiêm trọng trong quá trình điều trị bằng TYKERB, bác sĩ có thể kê đơn liều thấp hơn hoặc tạm thời ngừng điều trị.

Cần bao nhiêu

Bác sĩ sẽ cho bạn biết liều capecitabine, paclitaxel hoặc chất ức chế aromatase mà bạn nên dùng và khi nào bạn nên dùng chúng.

Nếu bạn từ 65 tuổi trở lên, bạn có thể sử dụng TYKERB với liều lượng tương tự như đối với những người lớn khác.

Phối hợp với capecitabin:

Liều thông thường là năm (5) viên TYKERB uống một lần mỗi ngày (tổng liều 1250 mg).

Kết hợp với paclitaxel:

Liều thông thường là sáu (6) viên TYKERB uống một lần mỗi ngày (tổng liều 1500 mg).

Kết hợp với aromatase chất ức chế:

Liều thông thường là sáu (6) viên TYKERB uống một lần mỗi ngày (tổng liều 1500 mg).

Bác sĩ có thể quyết định rằng bạn nên dùng liều thấp hơn nếu bạn gặp tác dụng phụ.

Không dùng nhiều TYKERB hơn mức bác sĩ đã khuyến nghị.

Làm thế nào để lấy nó

Máy tính bảng TYKERB nên được nuốt toàn bộ với một ly nước đầy, lần lượt, vào cùng một thời điểm mỗi ngày.

Viên nén bao phim TYKERB

không nên nhai, nghiền nát hoặc chia nhỏ trước khi nuốt.

Nếu bạn phải dùng một loại thuốc khác để điều trị ung thư vú ngoài Tykerb, hãy làm theo hướng dẫn của bác sĩ về cách dùng thuốc đó.

Khi nào nên dùng nó

Uống TYKERB khi bụng đói, mỗi ngày một lần, vào cùng một thời điểm mỗi ngày.

Dùng vào cùng một thời điểm mỗi ngày sẽ có hiệu quả tốt nhất. Nó cũ ng sẽ giúp bạn nhớ khi nào nên dùng nó.

Nếu dùng TYKERB TRƯỚC khi ăn hoặc uống gì đó, hãy uống các viên thuốc rời đi ít nhất một viên.

(1) giờ trước khi ăn hoặc uống gì đó.

Nếu dùng TYKERB SAU KHI ăn

một bữa ăn hoặc bữa ăn nhẹ, hãy đợi ít nhất 1 giờ trước khi dùng TYKERB.

Nếu bạn đang được điều trị bằng sự kết hợp của TYKERB và:

- paclitaxel
 - bác sĩ sẽ tư vấn cho bạn về liều lượng của paclitaxel và tần suất bạn sẽ nhận được nó.
- capecitabin
 - bác sĩ sẽ tư vấn cho bạn về liều capecitabine, khi nào nên dùng và tần suất dùng.
- chất ức chế aromatase
 - bác sĩ sẽ tư vấn cho bạn về liều lượng aromatase thuốc ức chế, khi nào dùng và tần suất dùng.

Dùng nó trong bao lâu

Tiếp tục dùng TYKERB trong thời gian bác sĩ yêu cầu. Đừng dừng lại trừ khi bác sĩ khuyến bạn.

Việc ngừng điều trị bằng TYKERB có thể khiến tình trạng của bạn trở nên tồi tệ hơn.

Đây là phương pháp điều trị lâu dài có thể tiếp tục trong nhiều tháng hoặc nhiều năm. Bác sĩ sẽ thường xuyên theo dõi

tình trạng của bạn để kiểm tra xem việc điều trị có mang lại hiệu quả mong muốn hay không.

Nếu bạn có thắc mắc về việc dùng TYKERB trong bao lâu, hãy nói chuyện với bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn.

Nếu bạn quên uống TYKERB

Nếu ít hơn 12 giờ trước

liều tiếp theo, bỏ qua liều đã quên và dùng liều tiếp theo vào thời gian thông thường. Nếu không, hãy uống ngay khi nhớ ra và quay lại dùng liều tiếp theo vào thời gian đã định.

Đừng dùng liều gấp đôi để thực hiện bù lại liều đã quên.

Điều này có thể làm tăng nguy cơ gặp tác dụng phụ.

Nếu bạn gặp khó khăn trong việc ghi nhớ để dùng thuốc, hãy hỏi bác sĩ, y tá hoặc dược sĩ để biết một số gợi ý.

Nếu bạn lấy quá nhiều (quá liều)

Nếu bạn đã lấy quá nhiều TYKERB, hoặc nếu người khác vô tình lấy thuốc của bạn, hãy gọi điện ngay cho bác sĩ hoặc Trung tâm Chống độc Quốc gia

(0800 POISON hoặc 0800 764 766) để được tư vấn, hoặc đến bệnh viện gần nhất.

Làm điều này ngay cả khi không có dấu hiệu khó chịu hoặc ngộ độc.

Mang theo thuốc của bạn.

Làm điều này ngay cả khi không có dấu hiệu khó chịu hoặc ngộ độc.

Bạn có thể cần chăm sóc y tế khẩn cấp.

Nếu bạn không chắc chắn phải làm gì, hãy liên hệ với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

Trong khi bạn đang sử dụng TYKERB

Những điều bạn phải làm

Nếu bạn có thai trong khi dùng thuốc này, hãy báo ngay cho bác sĩ.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về việc sử dụng thuốc này, hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá.

Nếu bạn sắp bắt đầu dùng bất kỳ loại thuốc mới nào, hãy nhắc bác sĩ và dược sĩ rằng bạn đang dùng TYKERB.

Hãy cho bất kỳ bác sĩ, nha sĩ, y tá và dược sĩ nào điều trị cho bạn biết rằng bạn đang dùng thuốc này.

Giữ tất cả các cuộc hẹn với bác sĩ để có thể kiểm tra tiến triển của bạn.

Bác sĩ của bạn có thể thực hiện một số xét nghiệm (đôi khi để đảm bảo thuốc

đang hoạt động và ngăn ngừa các tác dụng phụ không mong muốn. Chức năng tim, phổi và gan của bạn sẽ được kiểm tra thường xuyên trước và trong khi điều trị bằng Tykerb.

Nếu bạn là phụ nữ có khả năng mang thai, bạn phải sử dụng biện pháp tránh thai hiệu quả để tránh mang thai trong thời gian điều trị bằng TYKERB và trong 5 ngày sau liều TYKERB cuối cùng.

Nếu bạn sắp bắt đầu dùng bất kỳ loại thuốc mới nào, hãy nhắc bác sĩ và dược sĩ rằng bạn đang dùng TYKERB.

Những điều bạn không được làm

KHÔNG dùng TYKERB cùng với thức ăn.

Bạn phải mang nó đi trống rỗng cái bụng.

TYKERB bị ảnh hưởng bởi lượng thức ăn ăn vào (Xem Cách dùng TYKERB)

KHÔNG uống nước bưởi hoặc ăn bưởi khi đang điều trị bằng TYKERB.

KHÔNG đưa thuốc này cho bất kỳ ai khác, ngay cả khi các triệu chứng của họ có vẻ giống với triệu chứng của bạn.

KHÔNG sử dụng TYKERB để điều trị bất kỳ khiếm nại nào khác trừ khi bác sĩ của bạn nói vậy.

KHÔNG ngừng dùng thuốc hoặc giảm liều lượng mà không hỏi ý kiến bác sĩ.

Không vứt thuốc vào nước thải hoặc rác thải sinh hoạt.

Điều này sẽ giúp bảo vệ môi trường.

Những điều cần cẩn thận

Phản ứng da nghiêm trọng đã được nhìn thấy với TYKERB. Các triệu chứng có thể bao gồm:

- phát ban da
- rộp
- bong tróc da.

Hãy cho bác sĩ của bạn càng sớm càng tốt nếu bạn nhận được bất kỳ triệu chứng nào trong số này.

Như phản ứng da nghiêm trọng có thể là cuộc sống đe dọa, bác sĩ có thể yêu cầu bạn ngừng TYKERB.

Tác dụng phụ có thể xảy ra

Giống như tất cả các loại thuốc, bệnh nhân được điều trị bằng Tykerb đơn thuần hoặc kết hợp với capecitabine, paclitaxel hoặc thuốc ức chế aromatase có thể gặp các tác dụng phụ, mặc dù không phải ai cũng mắc phải.

Đừng lo lắng bởi những tác dụng phụ có thể xảy ra.

Bạn không có thể gặp bất kỳ của họ. Nếu chúng xảy ra, rất có thể chúng chỉ là nhỏ và tạm thời. Tuy nhiên, một số có thể nghiêm trọng và cần được chăm sóc y tế.

Kiểm tra với bác sĩ càng sớm càng tốt nếu bạn cho rằng mình đang gặp bất kỳ tác dụng phụ hoặc phản ứng dị ứng nào do dùng Tykerb, ngay cả khi vấn đề không được liệt kê bên dưới.

Những tác dụng phụ này đã xảy ra với Tykerb riêng lẻ hoặc kết hợp với

capecitabine, paclitaxel hoặc letrozole (chất ức chế aromatase).

Tác dụng phụ nghiêm trọng

NGỪNG dùng Tykerb và tìm kiếm sự trợ giúp y tế ngay lập tức nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng phụ nào sau đây.

Tác dụng phụ nghiêm trọng rất phổ biến

Những điều này có thể ảnh hưởng đến hơn 1 trên 10 người:

- Sốt, đau họng, thường xuyên nhiễm trùng là dấu hiệu của mức độ bạch cầu thấp (giảm bạch cầu)
- Da nhợt nhạt, suy nhược, thường xuyên nhiễm trùng kèm theo sốt, ớn lạnh và đau họng là dấu hiệu của lượng hồng cầu thấp (thiếu máu).

Tác dụng phụ nghiêm trọng thường gặp

Những điều này có thể ảnh hưởng đến 1 trên 10 người:

- Nhịp tim không đều và khó thở (giảm phân suất tống máu thất trái).

Tác dụng phụ nghiêm trọng không phổ biến

Những điều này có thể ảnh hưởng đến 1 trên 100 người:

- Ngứa, vàng mắt hoặc da (vàng da), nước tiểu sẫm màu hoặc đau hoặc khó chịu ở vùng trên bên phải của dạ dày (nhiễm độc gan hoặc tăng bilirubin máu)
- Ho hoặc khó thở (bệnh phổi kẽ và/hoặc viêm phổi).

Tác dụng phụ nghiêm trọng hiếm gặp

Những điều này có thể ảnh hưởng đến 1 trên 1000 người:

- Phát ban trên da (bao gồm ngứa, mẩn ngứa), đỏ da, nổi mề đay, thờ khò khè hoặc ho hoặc khó thở bất thường, sưng mí mắt, sưng môi, mặt hoặc lưỡi, môi, lưỡi hoặc da đổi màu xanh, đau cơ hoặc khớp, choáng váng, chóng mặt, mất ý thức (bất tỉnh), hạ huyết áp (dấu hiệu phản ứng dị ứng nghiêm trọng).

Tác dụng phụ nghiêm trọng chưa rõ tần suất

Tần suất của các tác dụng phụ này không được biết rõ (các sự kiện từ các báo cáo tự phát):

- Nhịp tim không đều (loạn nhịp thất/ xoắn đỉnh)
- Thay đổi hoạt động điện của tim (khoảng QT trên điện tâm đồ kéo dài)
- Phát ban, đỏ da, phỏng rộp da môi, mắt hoặc miệng, bong tróc da, sốt hoặc bất kỳ sự kết hợp nào của các triệu chứng này (hội chứng Stevens-Johnson, hoại tử biểu bì nhiễm độc).

Các tác dụng phụ khác có thể xảy ra

Các tác dụng phụ khác bao gồm những tác dụng được liệt kê dưới đây. Nếu những tác dụng phụ này

ngghiêm trọng, hãy báo ngay cho bác sĩ, dược sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn.

Rất phổ biến

Những điều này có thể ảnh hưởng đến hơn 1 trên 10 người:

- Tiêu chảy (có thể đe dọa tính mạng nếu nghiêm trọng); báo cáo ngay lập tức bất kỳ thay đổi nghiêm trọng nào về kiểu đi tiêu, chẳng hạn như phân lỏng.
- Phản ứng da hoặc đau ở vùng da Lòng bàn tay hoặc lòng bàn chân, bao gồm ngứa ran, tê, đau, sưng hoặc đỏ (trối loạn cảm giác ban đỏ ở lòng bàn tay-bàn chân hoặc hội chứng tay-chân)
- Đau cơ
- Tê, ngứa ran hoặc yếu tay và chân
- Chán ăn (chán ăn)
- Khó tiêu hoặc đau dạ dày (khó tiêu)
- Cảm thấy hoặc bị ốm (buồn nôn hoặc nôn)
- Táo bón
- Mệt mỏi (mệt mỏi)
- Rụng tóc hoặc thưa tóc bất thường (rụng tóc)
- Chảy máu mũi i (chảy máu cam)
- Đau miệng hoặc loét miệng (viêm niêm mạc)
- Khó ngủ (mất ngủ)

- Đau lưng
- Đau tứ chi
- Da khô
- Phát ban.

Chung

Những điều này có thể ảnh hưởng đến 1 trên 10 người:

- Đau đầu
- Rối loạn móng tay - chẳng hạn như đau nhức nhiễm trùng và sưng phần dưới của móng (lớp biểu bì).
- Các vết nứt sâu trên da hoặc da nứt nẻ (vết nứt da)

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ tác dụng phụ nào không được

liệt kê, vui lòng thông báo cho bác sĩ hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của bạn.

Sau khi sử dụng TYKERB

Kho

Giữ máy tính bảng của bạn trong gói ban đầu cho đến khi dùng chúng.

Nếu bạn lấy viên thuốc ra khỏi gói, chúng có thể không được bảo quản tốt.

Giữ máy tính bảng của bạn ở nơi khô mát, nơi nhiệt độ duy trì dưới 30°C.

Không cất giữ TYKERB hoặc bất kỳ loại thuốc nào khác trong phòng tắm, gần bồn rửa, trên kệ cửa sổ hoặc trong ô tô.

Nhiệt và ẩm ướt có thể tiêu diệt một số loại thuốc

Giữ TYKERB ở nơi trẻ em không thể với tới.

Một chiếc tủ có khóa cách mặt đất ít nhất một mét rưỡi là nơi thích hợp để cất giữ thuốc.

Xử lý

Vứt bỏ thuốc một cách an toàn. Hãy hỏi dược sĩ của bạn cách vứt bỏ những viên thuốc bạn không cần.

Nếu bạn có bất kỳ máy tính bảng không mong muốn nào, đừng bỏ chúng vào nước thải hoặc rác thải sinh hoạt. Không được vứt

TYKERB vào thùng rác chung trong gia đình hoặc xả xuống bồn cầu.

Nó có thể nằm ở bãi rác hoặc đi vào đường thủy ảnh hưởng đến môi trường hoặc sinh vật biển.

Đừng giữ lại thuốc cũ vì bạn nghĩ rằng bạn có thể cần chúng trong tương lai.

Giữ bất kỳ loại thuốc không mong muốn hoặc đã hết hạn có nguy cơ ngộ độc không chủ ý.

Mô tả Sản phẩm

TYKERB trông như thế nào

Viên nén TYKERB có hình bầu dục, hai mặt lồi, bao phim màu vàng và có khắc GS XJG ở một mặt.

TYKERB được đóng gói dạng chai chứa 70 viên.

Thành phần

TYKERB chứa hoạt động thành phần lapatinib ditosilate monohydrat. Mỗi viên nén bao phim chứa 250 mg lapatinib. TYKERB cũ ng chứa:

- Cellulose - vi tinh thể (E460)
- Povidone (E1201)
- Tinh bột natri glycollat
- Magie stearat (E572)
- Hypromellose (E464)
- Titan dioxit (E171)
- Macrogol (E1521)
- Polysorbat (E433)
- Oxit sắt màu vàng (E172)
- Oxit sắt đỏ (E172).

Thuốc này không chứa thuốc nhuộm lactose, sucrose, tartrazine hoặc azo.

Nhà tài trợ

TYKERB được cung cấp ở dạng Mũi

Zealand bởi:

Công ty TNHH Novartis New Zealand

Hòm thư 99102

Chợ mới

Auckland 1149

New Zealand

Điện thoại 0800 354 335

© Nhân hiệu đã đăng ký

Tờ rơi này được chuẩn bị vào tháng 8

năm 2021

Mã văn bản nội bộ:

tyk240821cNZ dựa trên Dữ liệu

Tấm tyk240821iNZ